

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CAN LỘC  
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06 /2023/HNGĐ-ST  
Ngày: 17/5/2023  
*V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAN LỘC, TỈNH HÀ TĨNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Bích Đào

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Phan Thị Thanh Huyền và ông Võ Quốc Linh

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Văn Hảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Can Lộc tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 17/5/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 01/2023/TLST-HNGĐ ngày 03/01/2023 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 12/4/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2023/QĐST-HNGĐ ngày 27/4/2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Võ Thị A**; Sinh ngày 10/11/1990; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: **Thôn T, xã T, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh.**

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn H**; Sinh ngày 15/8/1989; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: **Thôn T, xã T, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh.**

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện và các lời khai có tại hồ sơ, chị **Võ Thị A** trình bày:*

- Về quan hệ hôn nhân: chị **Võ Thị A** và anh **Nguyễn Văn H** tự do tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn với nhau ngày 16/01/2013 tại **UBND xã T, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh**. Vợ chồng hòa thuận được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Trong quá trình xảy ra mâu thuẫn thì đã được gia đình hòa giải nhiều lần nhưng không thành. Vợ chồng ly thân từ tháng 4/2013 đến nay và sau đó thì chị đưa con về sinh sống tại **xã T, thị xã H** cho đến nay. Hiện chị **A** không còn tình cảm đối với anh **H** và mong muốn được ly hôn.

- Về con chung: vợ chồng có 01 con chung là cháu **Nguyễn Võ Hà P**, sinh ngày 30/10/2013. Từ khi sinh ra đến nay, cháu **P** do chị **A** trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng và sống với chị **A** tại **xã T, thị xã H**, cháu hiện đang học tại **trường tiểu học T, thị xã H**, sức khỏe bình thường. Chị **A** yêu cầu được trực tiếp nuôi

dưỡng con chung cho đến khi con thành niên và không yêu cầu anh **H** cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị **Võ Thị A** trình bày vợ chồng không có nợ chung, không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh **Nguyễn Văn H** đã nhận được Thông báo thụ lý vụ án của Tòa án, đã được **Công an xã T** giao thông báo làm việc của Tòa án liên quan đến việc chị **A** xin ly hôn nhưng anh **H** không nhận, không ký văn bản, không có ý kiến phản đối chị **A** xin ly hôn và có ý kiến yêu cầu Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật, không đến Tòa án làm việc theo giấy triệu tập.

*Kết quả xác minh tại Ủy ban nhân dân xã T thể hiện:* Anh **Nguyễn Văn H** có làm thủ tục giới thiệu đến UBND xã T, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh vào năm 2013 để đăng ký kết hôn với chị **Võ Thị A**. Vợ chồng có 01 con chung là cháu **Nguyễn Võ Hà P**, sinh ngày 30/10/2013. Anh **H** hiện đang sinh sống tại thôn T, xã T, huyện C, làm nghề lái xe chở hàng. Vợ chồng ly thân đã lâu.

*Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:*

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự: Trong thời gian chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đảm bảo tuân thủ các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nguyên đơn thực hiện đúng, đủ, quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Bị đơn chưa thực hiện đúng nghĩa vụ của mình.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho chị **Võ Thị A** ly hôn anh **Nguyễn Văn H**; Giao con chung cho chị **Võ Thị A** chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành; Chị **Võ Thị A** phải nộp tiền án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền và quan hệ pháp luật: Chị **Võ Thị A** yêu cầu Tòa án cho ly hôn với anh **Nguyễn Văn H** đăng ký thường trú tại thôn T, xã T, huyện C và được quyền nuôi con chung của vợ chồng. Do đó, quan hệ pháp luật là “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Can Lộc theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Về sự vắng mặt của các đương sự: Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt còn bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ hai lần nhưng đều vắng mặt tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo thủ tục vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng theo khoản 1, 3 Điều 228, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự là đúng quy định pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân giữa chị **Võ Thị A** và anh **Nguyễn Văn H**:

Việc đăng ký kết hôn giữa chị **A** và anh **H** là hợp pháp, tuân thủ các điều kiện kết hôn, thực hiện đúng thủ tục. Chị **A** có quyền yêu cầu ly hôn theo Điều 51 Luật Hôn nhân gia đình.

Kết quả xác minh cho thấy vợ chồng không còn chung sống, không còn quan tâm, yêu thương nhau. Chị **Võ Thị A** kiên quyết ly hôn còn anh **Nguyễn Văn H** cũng bỏ mặc hôn nhân của mình, không có biện pháp gì thể hiện muốn tiếp tục xây dựng cuộc sống chung. Việc anh **H** không hợp tác, bỏ mặc việc chị **A** có đơn xin ly hôn đã thể hiện việc không mong muốn gìn giữ, đoàn tụ hạnh phúc gia đình. Xét thấy rằng, chị **A** và anh **H** có thời gian ly thân đã lâu, tình cảm của chị **A** đối với anh **H** nay không còn, mâu thuẫn không thể hàn gắn, đời sống chung của vợ chồng không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho chị **Võ Thị A** ly hôn anh **Nguyễn Văn H**.

[3] Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Vợ chồng có 01 con chung là cháu **Nguyễn Võ Hà P**, sinh ngày 30/10/2013 hiện đang do chị **A** trực tiếp nuôi dưỡng. Hội đồng xét xử thấy rằng: Con chung đang sinh sống ổn định với mẹ; Chị **A** có nguyện vọng được tiếp tục nuôi dưỡng con chung còn anh **H** không có ý kiến gì về quyền nuôi dưỡng con sau khi ly hôn. Do đó, giao con chung cho cho chị **A** tiếp tục nuôi dưỡng con sau khi ly hôn là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị **A** không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét. Nếu sau này có tranh chấp về cấp dưỡng nuôi con sẽ giải quyết bằng một vụ án khác.

[4] Về nợ chung, tài sản chung: Các đương sự không có ý kiến gì về tài sản chung, nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét. Nếu sau này có tranh chấp về tài sản chung, nợ chung sẽ giải quyết bằng một vụ án khác.

[5] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228, Điều 238, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; điểm b khoản 1 Điều 3, điểm a khoản 1, 2 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2014/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho chị **Võ Thị A** được ly hôn anh **Nguyễn Văn H**.

2. Về con chung: Giao cháu **Nguyễn Võ Hà P**, sinh ngày 30/10/2013 cho chị **Võ Thị A** trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi con thành niên hoặc đến khi có sự thay đổi về quyền nuôi con.

Anh **Nguyễn Văn H** có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với mẹ và có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị **Võ Thị A** chịu trách nhiệm nộp 300.000 đồng (ba trăm

ngàn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ từ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0010892 ngày 26/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Can Lộc.

4. Về quyền kháng cáo bản án: Chị **Võ Thị A** và anh **Nguyễn Văn H** có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND huyện Can Lộc;
- Chi cục THADS huyện Can Lộc;
- UBND xã Thuận Lộc, thị xã Hồng Lĩnh;
- UBND xã Thanh Lộc, huyện Can Lộc;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Bích Đào**